

Bản án số: 187/2018/HS-PT
Ngày 02-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trọng Danh

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Đức Kỳ
Ông Phan Vĩnh Chuyển

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 02/11/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2018/TLPT-HS ngày 05/10/2018 đối với bị cáo Nguyễn Minh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Minh S**, sinh ngày 05/7/1987 tại Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn 5 S, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: Tổ 5 thôn Đ, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Quang N (c) và bà Mai Thị V (s); Bị cáo sống chung như vợ chồng với bà Lê Thị T và có 02 con: con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2018 (nhưng không ghi tên cha); Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/5/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Minh S2 có kháng cáo nhưng sau đó lại rút toàn bộ đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Minh S2 cũng không bị kháng cáo kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong hai ngày 01 và ngày 02 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Minh S cùng với em trai ruột của mình là Nguyễn Minh S2 đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn huyện V, thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/5/2018, Nguyễn Minh S và Nguyễn Minh S2 đang chơi game tại quán Internet nằm trên đường K thuộc quận L, thành phố Đà Nẵng thì hết tiền nên rủ nhau đi trộm. Trên đường đi bộ từ quán Internet lên đường C hướng về xã H, huyện V, đến ngã tư giao nhau giữa đường số x và đường số xxB thuộc khu Công nghiệp K thì S và S2 thấy có một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 43 F1 – 264xx, nhãn hiệu Honda Future Neo, màu đen xám, do ông Nguyễn Quốc T điều khiển đi chặt tre đang dừng sát lề đường bên trái của đường số 5 theo hướng đi của Sinh và Sáng nên nảy sinh ý định trộm xe. Lúc này, S thấy chìa khóa xe đã cắm sẵn ở ổ khóa nên nói với S2 “ Có lấy chiếc ni không?” thì S2 liền gật đầu đồng ý. S quan sát xung quanh không thấy ai nên liền ngồi lên xe rồi điều khiển chở S2 ra biển N rồi cả hai ngủ tại đây.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02/5/2018, S và S2 ngủ trên cát tại bãi biển N thì thức dậy nghe đói bụng nên rủ nhau kiếm gì ăn. S nghĩ sẽ đưa S2 về nhà của vợ mình tại thôn Đ, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng để ăn. Khi S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43F1 – 264xx chở S đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị L thì thấy cửa ở tầng hai mở. Lúc này, S có ý định đột nhập vào ngôi nhà này để trộm cắp tài sản. S dựng xe ở đường nhựa phía sau nhà bà L có 01 lỗ thông gió. S2 ngồi xuống để cho S đạp lên vai rồi S chui qua lỗ thông gió, còn S2 thì ở bên ngoài. Khi vào nhà, S mở cửa chính xong thì thấy trước hiên nhà chị L có 03 chiếc xe: 01 xe đạp điện, 01 xe nhãn hiệu Dream được treo nhiều bóng bay và xe mô tô Wave RSX nhãn hiệu Honda mang biển kiểm soát 36B4 – 633xx. Trong đó, xe biển số 36B4 – 633xx đang được gắn sẵn chìa khóa. Sau đó, S tiếp tục dùng chìa khóa đã mở cửa chính để mở cổng thì mở được cổng. S quay lại mở hộp đựng đồ

của xe biển số 36B4 – 633xx nhưng không phát hiện gì. S tiếp tục đi vào ngôi nhà với mục đích lục lọi, tìm kiếm tài sản khác nhưng nghe có tiếng ho nên quay ra trước hiên nhà rồi dắt xe mô tô biển số 36B4 – 633xx ra trước đường nhựa. S gọi S2 đến và đẩy bộ đi một đoạn rồi bảo Sáng điều khiển xe này đi còn S điều khiển xe mô tô biển số 43F1 – 264xx đi về hướng xã S, huyện V. Đi được một đoạn thì sợ xe biển số 36B4 – 633xx hết xăng nên S nói S2 dựng xe này ở hàng rào thuộc Khu Công nghiệp K rồi S điều khiển xe mô tô 43F1 – 264xx chở S2 đến chợ V thuộc quận L, thành phố Đà Nẵng rồi cả hai ngủ tại đây. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02/5/2018, cả hai tỉnh dậy rồi đi đến nơi đã cất giấu xe mô tô biển số 36B4 – 633xx để lấy xe bán kiếm tiền tiêu xài. Khi S chở S2 đến gần vị trí dựng chiếc xe mô tô biển số 36B4 – 633xx thì S thấy đông người nên để cho S2 tự đi bộ đến lấy. S2 đi đến lấy và điều khiển xe mô tô biển số 36B4 – 633xx thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ, còn S điều khiển xe mô tô biển số 43F1 – 264xx chạy thoát. Đến ngày 16/5/2018, S điều khiển xe mô tô biển số 43F1 – 264xx đến Công an huyện V để thăm S2 thì bị Cơ quan công an phát hiện mời về làm việc. Tại đây, S khai nhận toàn bộ hành vi trên của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KLĐGTS ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Vang kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo, màu đen xám, mang biển kiểm soát 43F1 – 264xx tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 13.500.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KLĐGTS ngày 10/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Vang kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ đen, mang biển kiểm soát 36B4 – 633xx tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 15.043.000đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh S 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16/5/2018.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh S2. Ngày 11/9/2018, bị cáo Nguyễn Minh S2 có đơn kháng cáo với nội

dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhưng đến ngày 15/10/2018, bị cáo Nguyễn Minh S2 có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo; bị cáo này cũng không bị kháng cáo kháng nghị; quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 10/9/2018, bị cáo Nguyễn Minh S có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin xét xử theo trình tự phúc thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh S theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Mức án mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới để xem xét. Vì vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh S vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Minh S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Vào các ngày 01 và ngày 02 tháng 5 năm 2018, trên địa bàn huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hai anh em Nguyễn Minh S và Nguyễn Minh S2 đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp xe mô tô của chị Hoàng Thị H (vợ ông Nguyễn Quốc T) trị giá 13.500.000đ và trộm cắp xe mô tô của chị Nguyễn Thị L trị giá 15.043.000đ. Tổng giá trị tài sản mà S và S2 đã chiếm đoạt của những người bị hại là 28.543.000đ. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh S thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đối với bị cáo phải xử lý nghiêm, cần thiết cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là thỏa đáng. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh S, y án sơ thẩm.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Minh S 18 (Mười tám)** tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16/5/2018.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Minh S phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- CQCSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Toà án nhân dân huyện Hòa Vang;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

